

# SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TỈNH LẠNG SƠN

## XÂY DỰNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ “TRÀNG ĐỊNH” CHO SẢN PHẨM QUẢ QUÝT CỦA HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

**Đơn vị đăng ký:** Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tràng Định

**Chủ nhiệm dự án:** KS Lương Văn Hữu - TS. Hoàng Hương Giang

***Thời gian thực hiện:*** 11/2017-11/2019

# NỘI DUNG BÁO CÁO

---

- Lý do chọn dự án
- Mục tiêu của dự án
- Nội dung của dự án
- Phương pháp triển khai dự án
- Tổ chức thực hiện dự án
- Kết quả thực hiện dự án
- Kết luận và kiến nghị
- Tài liệu tham khảo



# LÝ DO CHỌN DỰ ÁN

- Quýt vàng Tràng Định là đặc sản nổi tiếng Lạng Sơn được trồng nhiều ở 4 xã Kim Đồng, Tân Tiến, Chí Minh, Chi Lăng
- Tổng diện tích trồng quýt của Huyện là gần 500 ha (350 ha đang cho thu hoạch); năng suất quýt cao, dễ chăm sóc
- Quýt đem lại thu nhập cao hơn so với các cây trồng khác: 240 triệu/ha
- UBND huyện Tràng Định xác định quýt là lợi thế nên cùng với 4 xã nhận thấy cần xây dựng và phát triển nhãn hiệu tập thể “Tràng Định” cho quả quýt nhằm:
  - Tăng cường năng lực cạnh tranh cho quả quýt
  - Chống hành vi gian lận thương hiệu, bảo vệ người sản xuất
  - Tăng cường sự liên kết giữa người sản xuất, doanh nghiệp và cơ quan quản lý trong SX – Tiêu thụ SP
- Bảo hộ và xây dựng quyền SHTT gắn với tên địa danh đối với sản phẩm nông nghiệp đã được Nhà nước và người SX quan tâm rất sớm gắn liền với quyền lợi và trách nhiệm của người SX, trách nhiệm của đất nước.

“Nhãn hiệu là những dấu hiệu dùng phân biệt hàng hóa, dịch vụ cùng loại của các cơ sở sản xuất, kinh doanh khác nhau. Nhãn hiệu hàng hóa có thể là từ ngữ, hình ảnh, biểu trưng hoặc sự kết hợp các yếu tố đó được thể hiện bằng một hoặc nhiều màu sắc” – Luật Sở hữu trí tuệ 2005

“Nhãn hiệu tập thể (NHTT) là nhãn hiệu được sử dụng trên sản phẩm, dịch vụ của các cá nhân, tổ chức là thành viên của tổ chức tập thể đã được ghi nhận là chủ sở hữu NHTT nhằm mục đích phân biệt với sản phẩm, dịch vụ của các cá nhân, tổ chức không phải là thành viên của tổ chức tập thể đó” – Luật Sở hữu trí tuệ 2005 sửa đổi, bổ sung năm 2009

“Chỉ dẫn địa lý là dấu hiệu chỉ sản phẩm có nguồn gốc từ khu vực, địa phương vùng lãnh thổ hay quốc gia cụ thể. Chỉ dẫn địa lý phải chứa tên địa danh nơi sản phẩm mang chỉ dẫn được sản xuất” - Khoản 22 Điều 4 Luật Sở hữu trí tuệ 2005 sửa đổi, bổ sung năm 2009

## KHÁI QUÁT VỀ NHÃN HIỆU TẬP THỂ

# KHÁI QUÁT VỀ NHÃN HIỆU TẬP THỂ (tiếp)

- Điều kiện được bảo hộ đối với nhãn hiệu tập thể:
  - Là dấu hiệu nhìn thấy được dưới dạng chữ cái, từ ngữ, hình vẽ, hình ảnh, hình 3 chiều hoặc sự kết hợp các yếu tố đó, được thể hiện bằng một hoặc nhiều màu sắc.
  - Có khả năng phân biệt hàng hóa, dịch vụ của chủ sở hữu NH với hàng hóa, dịch vụ của chủ thể khác.
  - Quyền đăng ký NHTT: tổ chức tập thể được thành lập hợp pháp có quyền đăng ký NHTT để các thành viên của mình sử dụng theo quy chế sử dụng NHTT;
  - Quyền SHTT đối với NHTT được xác lập trên cơ sở quyết định cấp văn bằng bảo hộ của Cục sở hữu trí tuệ hoặc công nhận đăng ký quốc tế theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt nam là thành viên

# MỤC TIÊU CỦA DỰ ÁN

## Mục tiêu chung:

- Thiết lập cơ chế bảo hộ, quản lý và khai thác nhãn hiệu tập thể “Tràng Định” cho cây quýt nhằm nâng cao giá trị, danh tiếng của sản phẩm bản địa mang nhãn hiệu tập thể trên thị trường.
- Đảm bảo đời sống, quyền và lợi ích hợp pháp cho người trồng quýt huyện Tràng Định trong sử dụng NHTT

## Mục tiêu cụ thể:

- Xác lập quyền đối với nhãn hiệu tập thể “Tràng Định” cho sản phẩm quả quýt của huyện Tràng Định
- Thiết lập và vận hành mô hình, cơ chế quản lý NHTT “Tràng Định” cho quả quýt.
- Nâng cao giá trị kinh tế cho sản phẩm, phát triển kênh thương mại nhằm ổn định đầu ra cho SP

## Mục tiêu khác:

- Là mô hình mẫu để nhân rộng cho các vùng canh tác và cho các sản phẩm có tính chất tương tự trong tỉnh

# NỘI DUNG CỦA DỰ ÁN

- Các nội dung liên quan đến đăng ký xác lập quyền đối với NHTT “Tràng Định” cho sản phẩm quả quýt:
  - Điều tra, khảo sát thực trạng sản xuất, kinh doanh và xác định vùng trồng Quýt của huyện Tràng Định:
    - Thu thập thông tin: về kỹ thuật trồng, chăm sóc, chế biến, bảo quản cây quýt; tập hợp tài liệu liên quan tới DA trên 4 xã là Kim Đồng, Tân Tiến, Chí Minh, Chi Lăng
    - Điều tra thực trạng SXKD quýt của huyện Tràng Định
    - Xác định vùng SX & XD bản đồ vùng trồng quýt
    - Phân tích, đánh giá chất lượng quýt: lấy đại diện 08 mẫu ở vùng trồng quýt

# NỘI DUNG CỦA DỰ ÁN (tiếp)

- Xây dựng hệ thống các công cụ, phương tiện để quản lý NHTT
  - Quy chế quản lý và sử dụng NHTT “Quyết Tràng Định”.
  - Quy chế sử dụng tem nhãn và các hình thức sử dụng NHTT Quyết Tràng Định.
  - Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hái, bảo quản quả quýt.



# NỘI DUNG CỦA DỰ ÁN (tiếp)

- Kiện toàn, hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý NHTT “Tràng Định” cho SP quả Quýt
  - Xây dựng chiến lược qui hoạch vùng trồng quýt, xác định sản lượng đáp ứng nhu cầu thị trường
  - Đẩy mạnh liên kết sản xuất, phát triển giá trị sản phẩm quả quýt qua việc hình thành chuỗi
  - Gián tem nhãn truy xuất nguồn gốc xuất xứ
  - Các tổ chức tập thể tham gia giám sát hoạt động SX
  - Chính quyền Huyện cung cấp thông tin, hỗ trợ người sản xuất trong lựa chọn, giữ gìn và phát triển sản phẩm quả quýt
- Xây dựng hệ thống phương tiện quảng bá NHTT “Tràng Định” cho sản phẩm quả Quýt

# NỘI DUNG CỦA DỰ ÁN (tiếp)

- Tổ chức Lễ công bố và đón nhận văn bằng bảo hộ NHTT cho sản phẩm quả Quýt Tràng Định
- Triển khai thực hiện thí điểm hoạt động quản lý và khai thác NHTT:
  - Hỗ trợ Hội quản lý và thử nghiệm một số khâu kỹ thuật theo quy trình chuẩn:
    - Tập huấn cho người SX về quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hái và bảo quản quả quýt và kiến thức về NHTT
    - Tập huấn cán bộ Hội Làm vườn về công tác quản lý, tổ chức sản xuất của Hội
  - Triển khai các chương trình hoạt động nhằm quảng bá rộng rãi về NHTT

# PHƯƠNG PHÁP TRIỂN KHAI DỰ ÁN

## Phương án tổng thể triển khai dự án:

- Cán bộ thường trú ở địa phương sẽ thực hiện tư vấn, hướng dẫn việc xây dựng hồ sơ đăng ký NHTT
- Thống nhất nội dung, phương thức tiến hành các hoạt động
- Phạm vi điều tra khảo sát được thực hiện tại các xã của huyện Trảng Định

## Phương án tổ chức

- Điều tra, khảo sát vùng trồng Quýt trên địa bàn huyện Trảng Định.
- Huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân có năng lực tham gia tổ chức thực hiện các nội dung của dự án.
- Thuê khoán các tổ chức, cá nhân khác để thực hiện các nội dung của dự án.
- Phương án tài chính: kinh phí từ nguồn sự nghiệp KH & CN của Tỉnh phê duyệt.

## Phương án chuyên môn

- Cơ quan chủ trì dự án chủ động thực hiện các nội dung chuyên môn

# TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Công tác giao chủ trì và ký hợp đồng thực hiện dự án: (theo hợp đồng số 02/HĐCT-CTPTTSTT 2016-2020 kí ngày 15/11/2017 giữa Sở KH&CN tỉnh Lạng Sơn và phòng NN&PTNN huyện Tràng Định)
  - Sở KH&CN tỉnh Lạng Sơn giao cho phòng NN&PTNN huyện Tràng Định thực hiện DA: Xây dựng nhãn hiệu tập thể “Tràng Định” cho sản phẩm quả Quýt của huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn
  - KS. Lương Văn Hữu – Chuyên viên phòng NN&PTNT huyện Tràng Định và TS. Hoàng Hương Giang – Giảng viên Viện Thương mại và KTQT trường Đại học KTQD làm chủ nhiệm DA
  - Thời gian thực hiện: 11/2017 – 11/2019
  - Kinh phí thực hiện 451.530.000 đồng

# TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Tình hình thực hiện dự án:
  - Phòng NN&PTNT huyện Trảng Định phối hợp với UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện triển khai thực hiện nhiệm vụ
  - Hỗ trợ nông dân áp dụng các biện pháp KT trong canh tác, trồng và chăm sóc nhằm tạo ra SP có năng suất, chất lượng cao nhất
  - Quản lý và sử dụng kinh phí của dự án có hiệu quả
  - Chụp ảnh tư liệu để phục vụ tuyên truyền kết quả của dự án

# TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Chức vụ
1	Từ Trọng Hiếu	Phòng NN và PTNT	Phó Trưởng phòng
2	Lương Văn Hữu	Phòng NN và PTNT	Chủ nhiệm dự án
3	Hoàng Hương Giang	Đại học Kinh tế quốc dân	Chủ nhiệm dự án
4	Nguyễn Thị Thủy	Phòng NN và PTNT	Ủy viên
5	Nông Quý Hợi	Phòng NN và PTNT	Ủy viên

- Thành lập và hoạt động của Ban Quản lý dự án
  - Thành lập Ban Quản lý Dự án: 05 thành viên có kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn sâu về nghiệp vụ và am hiểu về cây quýt Tràng Định

# TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Hoạt động của Ban quản lý dự án:
  - Trưởng Ban quản lý Dự án chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban
  - Ban quản lý Dự án xây dựng kế hoạch hàng năm theo tiến độ và kế hoạch triển khai từng nội dung công việc cụ thể để làm căn cứ tổ chức thực hiện và kiểm tra
  - Các KH đều được gửi trước cho các tổ chức, cá nhân có liên quan để cùng phối hợp thực hiện
  - Các tổ chức, cá nhân được giao khoán chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện, phương án triển khai và dự báo được trước những rủi ro để đưa ra các biện pháp phòng ngừa

# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Điều tra, khảo sát thực trạng SXKD và xác định vùng trồng Quýt của huyện Trảng Định
  - Nội dung điều tra:
    - Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, tình hình sản xuất Quýt.
    - Thực trạng sản xuất và kinh doanh Quýt tại 04 xã: Kim Đồng, Tân Tiến, Chí Minh, Chi Lăng
  - Thời gian điều tra: tháng 12 năm 2017
  - Phương pháp điều tra:
    - Phỏng vấn trực tiếp: Xây dựng phiếu điều tra, Xác định địa bàn điều tra; Tiến hành điều tra theo nhóm, thu thập thông tin, số liệu
    - Thu thập thông tin từ cơ quan quản lý
    - Tổng hợp thông tin, phân tích, đánh giá phục vụ cho báo cáo chuyên đề



# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Kết quả điều tra:
  - Điều kiện tự nhiên của vùng trồng quýt:
    - Diện tích tự nhiên của huyện 101.671,2 ha, trong đó: diện tích đất nông nghiệp là 94.904,3 ha
    - Khí hậu nhiệt đới gió mùa phù hợp với SX quýt
    - Là huyện vùng cao có đường biên giới giáp Trung Quốc nằm ở phía Bắc của tỉnh Lạng Sơn, phía nam tỉnh Cao Bằng
    - Địa hình phức tạp, bị chia cắt mạnh có nhiều núi cao xen kẽ các thung lũng hẹp ven sông, suối và núi đá vôi - hạn chế việc xây dựng cánh đồng lớn, vùng sản xuất tập trung và ứng dụng cơ khí hóa nông nghiệp trong trồng, chăm sóc, thu hoạch sản phẩm
    - Quýt được trồng trên đất vườn, đất đồi dốc hoặc ruộng cạn
    - Quỹ đất trồng quýt tại huyện Tràng Định còn rất lớn: khoảng 5.000 ha, trong đó đất nông nghiệp 1.000 ha, đất lâm nghiệp 4.000 ha

# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Tình hình sản xuất và kinh doanh quýt ở huyện Tràng Định:
  - Được trồng nhiều ở 4 xã: Kim Đồng, Tân Tiến, Chí Minh, Chi Lăng
  - Tổng diện tích trồng gần 500 ha, khoảng 350 ha cho thu hoạch,
  - Năng suất bình quân 12 tấn quả/ha, ước sản lượng đạt 4.200 tấn, thu nhập 240 triệu đồng/ha
  - Dự án điều tra 200 hộ tại 26 thôn thuộc 04 xã, trong đó:
    - Xã Chi Lăng là 03 thôn với 30 phiếu,
    - Xã Tân Tiến là 8 thôn và 60 phiếu,
    - Xã Chí Minh là 7 thôn và 30 phiếu,
    - Xã Kim Đồng là 5 thôn và 80 phiếu

# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

## Cơ cấu giống Quýt năm 2017

- Trung bình 74,5% số hộ tham gia khảo sát tự ươm giống quýt
- Hai xã Chí Minh và Kim Đồng có tỉ lệ hộ ươm giống lên tới 93,3% và 91,3%
- 3 phương pháp ươm giống chủ yếu: Gieo hạt, ghép mắt, chiết cành
- 2 xã Tân Tiến, Chí Minh có tỉ lệ gieo hạt lớn nhất (từ 86,6 đến 93,3%)
- 2 xã Chi Lăng và Kim Đồng có tỉ lệ sử dụng các phương pháp nhân giống kết hợp lớn nhất

Stt	Tên xã	Tổng số hộ	Tự ươm		Mua giống		Cả hai: Tự ươm + mua giống		Ghi chú
			Số hộ	Tỷ lệ %	Số hộ	Tỷ lệ %	Số hộ	Tỷ lệ %	
	<b>Tổng</b>	<b>200</b>	<b>149</b>	<b>74,5</b>	<b>24</b>	<b>12,0</b>	<b>27</b>	<b>13,5</b>	
1	Chi Lăng	30	15	50,0	11	36,6	4	13,3	
2	Tân Tiến	60	33	55,0	11	18,3	16	26,6	
3	Chí Minh	30	28	93,3	2	6,6	0	0	
4	Kim Đồng	80	73	91,3	0	0	7	8,7	

## Phương pháp nhân giống tại thời điểm điều tra

Stt	Tên xã	Tổng số hộ	Gieo hạt		Ghép mắt		Chiết cành		Kết hợp từ 02-03 phương pháp	
			Số hộ	Tỷ lệ %	Số hộ	Tỷ lệ %	Số hộ	Tỷ lệ %	Số hộ	Tỷ lệ %
	<b>Tổng</b>	<b>200</b>	<b>173</b>	<b>86,5</b>	<b>5</b>	<b>2,5</b>	<b>4</b>	<b>2,0</b>	<b>18</b>	<b>9,0</b>
1	Chi Lăng	30	21	70,0	0	0	4	13,3	5	16,6
2	Tân Tiến	60	52	86,6	4	6,6	0	0	4	6,6
3	Chí Minh	30	28	93,3	1	3,3	0	0	1	3,3
4	Kim Đồng	80	72	90,0	0	0	0	0	8	10,0

# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

**Diện tích, năng suất và sản lượng quýt hai năm 2016-2017**

<b>TT</b>	<b>Xã</b>	<b>Diện tích trồng (ha)</b>	<b>Diện tích đã cho thu hoạch (ha)</b>	<b>Năng suất (Tạ/ha)</b>	<b>Sản lượng (Tấn)</b>
<b>Năm 2016</b>					
	<b>Tổng</b>	<b>199,03</b>	<b>107,64</b>	<b>52,66</b>	<b>566,83</b>
1	Chi Lăng	17,98	7,94	37,44	29,74
2	Tân Tiến	44,65	17,75	59,72	106,0
3	Chí Minh	19,70	16,30	73,93	121,50
4	Kim Đồng	116,70	65,65	47,16	309,59
<b>Năm 2017</b>					
1	Chi Lăng	17,98	7,94	31,60	25,10
2	Tân Tiến	44,65	17,75	69,36	123,11
3	Chí Minh	19,70	16,30	61,96	101,00
4	Kim Đồng	116,7	65,65	50,57	332,00

# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây quýt:

- Thời vụ trồng: thường được trồng vào vụ Xuân.

- Mật độ trồng: 500 - 700 cây/ha. Cây cách cây 3 - 4m, hàng cách hàng 3 - 5m.

- Loại đất trồng: đất đồi dốc và đất vườn bằng phẳng, một số ít trồng tại các ruộng cạn.

Xã điều tra	Số hộ điều tra	Một số biện pháp kỹ thuật chủ yếu										Ghi chú
		Mật độ trồng (cây/ha)	Xới xáo, làm cỏ, tía cành (hộ)	Bón phân hữu cơ (kg/ha)	Bón phân NPK tổng hợp (kg/ha)	Bón phân Đạm (kg/ha)	Bón phân lân (kg/ha)	Bón phân Kali (kg/ha)	Bón vôi (kg/ha)	Tưới nước bổ sung (hộ)	Phun thuốc BVTV (lần/vụ)	
Chi Lăng	30	500	30	16	30	0	0	0	0	0	30	
	%		100	53,3%	100	0	0	0	0	0	100	
	Liều lượng			540	380	0	0	0	0		4	
Tân Tiến	60	700	60	37	60	37	37	35	0	10	60	
	%		100	61,6	100	61,6	61,6	58,3	0	16,6	100	
	Liều lượng			1.400	500	150	250	150	0		2	
Chí Minh	30	614	30	22	30	7	4	11	0	0	30	
	%		100	73	100	23,3	13,3	36,6	0	0	100	
	Liều lượng			320	642	12	43	30			3	
Kim Đồng	80	550	80	52	78	18	7	8	0	0	80	
	%	100	100	65	97,5	22,5	8,7	10	0	0	100	
	Liều lượng			600	400	65	300	50			4	

# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

**Năng suất, diện tích thu hoạch và thu nhập từ cây quýt trong thời gian khảo sát**

TT	Xã	Diện tích thu hoạch (ha)	Năng suất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)	Giá bán trung bình (đồng)	Giá trị (nghìn đồng)	Ghi chú
<b>Năm 2016</b>							
	<b>Tổng</b>	<b>107,64</b>	<b>52,66</b>	<b>566,83</b>	<b>14.500</b>	<b>8.199.150</b>	
1	Chi Lăng	7,94	37,44	29,74	13.000	413.340	
2	Tân Tiến	17,75	59,72	106,0	12.000	1.271.550	
3	Chí Minh	16,30	73,93	121,50	20.000	2.526.000	
4	Kim Đồng	65,65	47,16	309,59	13.000	3.988.260	
<b>Năm 2017</b>							
1	Chi Lăng	7,94	31,60	25,10	10.000	254.400	
2	Tân Tiến	17,75	69,36	123,11	11.000	1.261.400	
3	Chí Minh	16,30	61,96	101,00	15.000	1.599.000	
4	Kim Đồng	65,65	50,57	332,0	11.000	3.620.470	

• Thu hoạch và bảo quản:

- Thời gian thu hoạch: từ tháng 10 – 12 hàng năm, tuổi cây cho thu hoạch trung bình từ 5 - 7 năm, số năm cho thu hoạch trung bình là 10 năm
- Phương thức thu hoạch: phương pháp thu hoạch thủ công, 100% người dân sử dụng phương pháp trèo hái quả thủ công

• Tình hình kinh doanh:

- Xã Kim Đồng có thu nhập từ quýt lớn nhất
- Nhiều hộ gia đình giàu lên từ quýt

# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Tạo lập NHTT “Tràng Định” cho quả quýt của huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn:
  - Xác định tiêu chí, tiêu chuẩn cho quả quýt:
    - Hàm lượng chất khô trong mẫu quýt từ 11 – 13%
    - Hàm lượng đường từ 7 – 9%.
    - Hàm lượng vitamin C từ 27 – 40mg/100g
    - Hàm lượng axit từ 0,5 – 0,8%.
    - Hàm lượng chất xơ từ 5 - 7%.
  - Xây dựng bản đồ xác định vùng trồng quýt: diện tích vùng trồng quýt của Huyện xin bảo hộ 23/23 đơn vị xã, thị trấn được UBND tỉnh phê duyệt cho phép sử dụng tên địa danh "Tràng Định" để đăng ký NHTT

# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Thiết kế logo NHHT quýt Tràng Định:
- Lựa chọn nhóm sản phẩm đăng ký bảo hộ NHHT: quả quýt tươi
- Xây dựng hệ thống công cụ, phương tiện để quản lý NHHT
  - Quy chế quản lý và sử dụng NHHT quýt Tràng Định
  - Quy chế sử dụng tem, nhãn và các hình thức sử dụng nhãn hiệu tập thể quýt Tràng Định.
  - Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc cây quýt
  - Xây dựng hệ thống biểu mẫu ghi chép, theo dõi hoạt động của các hộ gia đình hội viên





# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Lập hồ sơ đăng ký NHTT Quýt Tràng Định:
  - Tờ khai đăng ký nhãn hiệu theo mẫu của cục SHTT
  - Quy chế sử dụng và quản lý NHTT Quýt Tràng Định.
  - Quy chế sử dụng tem nhãn và các hình thức sử dụng NHTT Quýt Tràng Định.
  - Mẫu NHTT Quýt Tràng Định.
  - Công văn số 207/UBND-KGVX ngày 09/3/2018 về việc cho phép sử dụng tên địa danh “Tràng Định” để đăng ký nhãn hiệu tập thể cho quýt của huyện Tràng Định
  - Bản đồ vùng trồng quýt được mang NHTT Quýt Tràng Định và danh sách các xã, thị trấn được bảo hộ NHTT Quýt Tràng Định

# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Xây dựng các phương tiện, điều kiện và phương án khai thác NHTT “Tràng Định” cho quả quýt:
- In nhãn sản phẩm và bao bì đựng sản phẩm



# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Xây dựng các phương tiện, điều kiện và phương án khai thác NHTT “Tràng Định” cho quả quýt:

- Làm gian hàng trưng bày sản phẩm



# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN



**QUÝT TRẢNG ĐỊNH**

Với sự hỗ trợ, giúp đỡ của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn, ngày 17 tháng 10 năm 2018 Cục Sở hữu trí tuệ đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu tập thể "Trảng Định" số 73853/QĐ-SHTT cho Quýt huyện Trảng Định, quy mô bảo hộ gồm 04 xã: Chi Minh, Kim Đồng, Tân Tiến, Chi Lăng.

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH  
HỒI LÂM VƯỜN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH**  
Địa chỉ: Khu V - thị trấn Thất Khê - huyện Trảng Định - tỉnh Lạng Sơn  
Số điện thoại: 0205 3 883 082  
Sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Trảng Định" số: **306822**

Ở nước ta, Quýt có mặt hầu khắp từ bắc chí nam như ở Lạng Sơn, Hưng Yên, Hà Nam, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thừa Thiên Huế, vùng Đông bằng sông Cửu Long... với nhiều giống và chủng loại khác nhau như Quýt hồng, Quýt vàng, Quýt đường, Quýt thối... Trong đó, Quýt vàng của huyện Trảng Định là một trong những giống quýt ngon nổi tiếng của tỉnh Lạng Sơn vì có chất lượng rất tốt. Với vị ngọt mát, thơm ngon đặc trưng và màu mã đẹp, quýt vàng đã trở thành một trong những loại cây đặc sản của Xứ Lạng. Quýt vàng huyện Trảng Định được trồng tập trung nhiều nhất ở 4 xã của huyện bao gồm: Kim Đồng, Tân Tiến, Chi Minh, Chi Lăng. Với tổng diện tích trồng gần 500 ha, khoảng 350 ha cho thu hoạch, năng suất bình quân 12 tấn quả/ha, ước sản lượng đạt 4.200 tấn, giá bán bình quân 20.000 đồng/1kg quả, thu nhập 240 triệu đồng/ha.

Quýt dễ trồng, dễ chăm sóc, thích nghi rộng với nhiều loại thổ nhưỡng và khí hậu khác nhau cho nên Quýt đã trở thành loại quả đặc sản giúp người dân xóa đói giảm nghèo trong nhiều năm qua.

Quýt là loại trái cây giàu dinh dưỡng, chứa nhiều vitamin C, B1, B2, các chất chống oxy hóa. Ngoài phần thịt quả bên trong (mùi), phần vỏ còn có thể dùng làm thuốc trong Đông y.

**Đánh giá cảm quan:**  
Quýt Trảng Định có hình dạng tròn dẹt, chín có màu vàng tươi, sáng bóng, tếp vàng, vị ngọt đậm hơi chua, khi bóc quả Quýt có mùi thơm đặc trưng.

**Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:**  
Đường tổng số chiếm 7%; Acid tổng số chiếm < 0,8%; hàm lượng Vitamin C chiếm từ 30—40 mg/100g; Độ Brix chiếm >10%; chất khô tổng số chiếm >11%; hàm lượng chất xơ trung bình chiếm khoảng 6%.

**Thu hoạch và bảo quản:**  
Tùy theo từng giống thời gian từ khi cây ra hoa đến khi thu hoạch có thể từ 6- 10 tháng. Không nên để quả kéo dài trên cây sẽ ảnh hưởng đến hình thành hoa, phát triển quả trong năm sau. Không thu hoạch quả vào lúc trời mưa; cắt sát cuống quả. Đóng gói, vận chuyển quả cần đảm bảo trong điều kiện thoáng mát.

- Xây dựng các phương tiện, điều kiện và phương án khai thác NHHTT “Trảng Định” cho quả quýt:
- In ấn tờ rơi giới thiệu sản phẩm



# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Xây dựng các phương tiện, điều kiện và phương án khai thác NHTT “Tràng Định” cho quả quýt:
  - Làm biển quảng cáo cỡ lớn:  
Thời gian đặt biển: Từ 15/11/2018 - 15/11/2019 tại Km 39+800 thôn Đèo Khách, xã Hùng Việt, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn



# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Xây dựng phương án thiết lập, khai thác và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm mang NHTT “Tràng Định” cho quả quýt:
  - Mở rộng thị trường tiêu thụ quýt sang các tỉnh thành khác trong cả nước với sự hỗ trợ của một số cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh
  - Mở rộng đối tượng khách hàng tiêu thụ sản phẩm
  - Phát triển đồng thời đa kênh tiêu thụ quýt
  - Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm

# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Tổ chức Lễ công bố NHHTT “Quýt Tràng Định”
- Ngày 19/12/2018, UBND huyện Tràng Định tổ chức Lễ đón nhận Văn bằng bảo hộ Nhãn hiệu tập thể “Tràng Định” cho quả quýt của huyện Tràng Định



# KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Triển khai thực hiện thí điểm hoạt động quản lý và khai thác NHTT
  - Hỗ trợ Hội quản lý và thử nghiệm một số khâu kỹ thuật theo quy trình chuẩn
  - Tập huấn cán bộ Hội làm vườn về công tác quản lý, tổ chức sản xuất
- Triển khai các chương trình hoạt động nhằm quảng bá rộng rãi về NHTT
  - Lựa chọn ý tưởng và nội dung quảng bá cho quýt Tràng Định: tài trợ tin bài trên đài TH Lạng Sơn với nội dung giới thiệu hoạt động sản xuất, kinh doanh quýt hiện nay của huyện Tràng Định



# KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

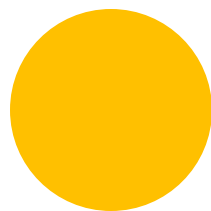
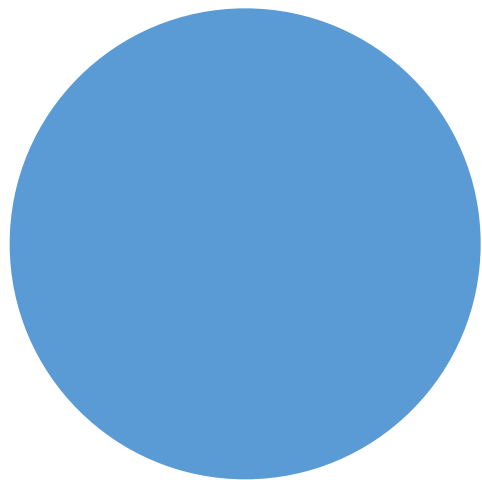
- Kết luận:
  - Đã tổ chức điều tra, đánh giá được thực trạng sản xuất kinh doanh quýt tại huyện Tràng Định
  - Lập được bản đồ xác định vùng bảo hộ
  - Hoàn thành bộ Hồ sơ để xin bảo hộ và được Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cấp văn bằng bảo hộ
  - Xây dựng các phương án khai thác NHTT “Tràng Định” cho quả quýt
  - Triển khai thực hiện thí điểm hoạt động quản lý và khai thác NHTT
  - Nhưng chưa đi sâu vào nghiên cứu hoạt động trồng và chăm sóc cây quýt

# KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Kiến nghị:
  - Đối với UBND Tỉnh:
    - Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm bố trí các dự án tạo lập nhãn hiệu cho các sản phẩm đặc sản của huyện
    - UBND tỉnh sớm cơ chế ưu tiên đối với các vùng SP chủ lực như ưu tiên về đầu tư phát triển CSHT giao thông, thủy lợi phục vụ sản xuất
  - Đối với UBND Huyện:
    - Tổ chức quy hoạch chi tiết vùng trồng quýt của huyện nhằm dự báo thị trường và xác định quy mô tổ chức sản xuất
    - Mời các chuyên gia, các Viện nghiên cứu giúp tư vấn, hướng dẫn cho người dân về cách bảo quản quả quýt
    - Chỉ đạo đơn vị chuyên môn liên quan thực hiện quảng bá về quả quýt
    - Liên kết với các đơn vị hình thành chuỗi cung ứng, bảo đảm đầu ra cho quả quýt
  - Đối với UBND xã:
    - UBND xã tăng cường tuyên truyền, vận động bà con ở những vùng trồng quýt tích cực tham gia vào Hội Làm vườn
  - Đối với Hội Làm vườn:
    - Quản lý tốt các thành viên sau khi đăng ký tham gia tổ chức Hội
    - Tăng cường tuyên truyền, vận động tích cực các hội viên xây dựng, phát triển, bảo vệ NHTT “Tràng Định” cho quả quýt

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo tổng kết dự án khoa học: Nghiên cứu và phát triển các giải pháp khoa học công nghệ phòng chống sâu đục cành, đục quả hại hồng Bảo Lâm tại Lạng Sơn – Tác giả: Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Lạng Sơn.
2. Báo cáo tổng kết dự án: Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Na Chi Lăng” cho sản phẩm na quả của huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn – Tác giả: Sở Khoa học và CN tỉnh Lạng Sơn.
3. Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án: Xây dựng quản lý và phát triển NHTT rượu “Mẫu Sơn” cho sản phẩm rượu vùng cao Mẫu Sơn của tỉnh Lạng Sơn. – Kỹ sư Bùi Minh Tấn, Hiệp Hội rượu vùng cao Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn.
4. Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án: Xây dựng nhãn hiệu tập thể “Văn Lăng” cho sản phẩm quả Hồng vành khuyên của huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.
5. Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án: Xây dựng nhãn hiệu tập thể “Tràng Định” cho cây Thạch đen của huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.
6. Cẩm nang hướng dẫn xây dựng dự án “Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể dùng cho đặc sản địa phương” – Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam.
7. Bài giảng: Phương pháp tiếp cận khoa học- TS. Đàm Văn Vinh, Đại học Nông lâm Thái Nguyên.”



THAY MẶT PHÒNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG  
THÔN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH  
NHÓM TÁC GIẢ DỰ ÁN XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN CÁC  
CƠ QUAN HỮU QUAN ĐÃ GIÚP ĐỠ CHÚNG TÔI THỰC HIỆN  
DỰ ÁN TRONG THỜI GIAN VỪA QUA

